

Số: 03/KH-UBND

Xã Đông, ngày 06 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Về việc thu ngân sách xã và các khoản đóng góp của nhân dân năm 2021

Căn cứ quyết định số 147/QĐ-UB ngày 28 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện KBang “Về việc giao dự toán thu - chi ngân sách năm 2021 cho các xã, thị trấn”; nghị quyết của Đảng ủy và hội đồng nhân xã về thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ trong năm 2021.

Để đảm bảo việc cân đối thu chi trong năm 2021 và thanh toán nợ cho các tổ nhóm thợ xây dựng công trình các năm trước.

UBND xã Đông xây dựng kế hoạch thu ngân sách xã và các khoản đóng góp của nhân dân năm 2021 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

- Hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách được UBND huyện và Hội đồng nhân dân xã giao năm 2021.
- Tập trung triển khai các nguồn thu có khả năng thu để bù vào các khoản thu chưa đạt. Đảm bảo việc cân đối giữa thu và chi ngân sách của xã năm 2021.
- Thanh toán các khoản còn nợ các công trình đã thực hiện các năm trước.

2. Yêu cầu:

- Thực hiện phải theo đúng trình tự, quy trình theo quy định của Nhà nước và phải được cập nhật thường xuyên, chính xác, bảo đảm công khai minh bạch để nhân dân biết và giám sát.

II. Nội dung, biện pháp thực hiện năm 2021:

1. Thu ngân sách xã năm 2021 (phần do xã thực hiện):

a. Phí, lệ phí:

- Tăng cường các biện pháp quản lý thu phí, lệ phí tại bộ phận một cửa xã;
- + Làm tốt công tác đối chiếu biên lai thu nộp, quyết toán hàng tháng, kiểm tra thường xuyên thông qua kiểm soát trình ký của thường trực UBND xã bảo đảm thu đúng, thu đủ.

b. Phạt TTATGT:

- + Chỉ đạo CA xã tích cực tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

c. Thu phạt các loại:

- Tăng cường tuần tra, kiểm soát trật tự an toàn xã hội và cư trú trái phép trên địa bàn;

- Kiểm tra, phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm trên các lĩnh vực lâm nghiệp, môi trường, khoáng sản và xây dựng... theo dõi các trường hợp bị phát hiện nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Các khoản thu do chi cục thuế thực hiện

- Phối hợp rà soát các khoản còn nợ đọng và chậm nộp của các năm đến thời điểm thu để làm cơ sở đôn đốc, thu.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân nhằm phát hiện bổ sung bộ và xử lý kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ số thuế phải nộp.

- Theo dõi đối chiếu chặt chẽ với chi cục thuế huyện khơi tăng nguồn thu chống thất thu qua hoạt động chuyển nhượng, cho tặng..... để tăng nguồn thu ngân sách xã;

- Rà soát lại sổ bộ thuế năm 2021 và sổ hộ thực tế trên địa bàn. Phần đầu thu đạt và vượt chỉ tiêu trong năm 2021.

- Kiểm tra, rà soát các hộ xây dựng nhà ở tư nhân, kinh doanh vận tải, hộ trồng cây lâu năm thu 01 lần chưa kê khai nộp thuế để tăng nguồn thu ngân sách xã;

- Theo dõi, đối chiếu số liệu hàng tháng với các cơ quan ban ngành có liên quan để chống thất thoát nguồn thu từ tiền sử dụng đất của xã.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát đôn đốc thu nộp với các hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn xã đến tại thời điểm hiện nay chưa thực hiện nghĩa vụ kê khai, nợ thuế.

3. Thu các khoản đóng góp của nhân dân.

3.1 Thu nợ xây dựng nông thôn mới (Số liệu đến ngày 08/01/2021):

*** Tổng số nợ phải thu: 784.175.000 đồng cụ thể như sau:**

(Có phụ lục kèm theo)

*** Lưu ý:** Khoản thu nợ trên chưa bao gồm thu nợ đóng góp làm đường ra khu sản xuất dốc ngựa năm 2019-2020 *(UBND xã đang triển khai thu với các hộ có đất sản xuất tại khu vực dốc ngựa).*

*** Thực hiện:** Giao cho CB, CC xã; thành viên ban tài chính phụ trách thôn cùng với thôn rà soát đối chiếu công nợ với từng hộ, họp ban lãnh đạo thôn xem xét đề xuất:

+ Miễn giảm với các hộ có điều kiện đặc biệt khó khăn; với điều kiện qua các năm xây dựng NTM hộ được đánh giá là tham gia thực hiện tốt trách nhiệm công dân ở khu dân cư trong tham gia xây dựng NTM *(Làm rõ mức, năm đề xuất miễn giảm).*

+ Khoanh nợ với các hộ còn hộ khẩu tại xã, nhưng thực tế đã chuyển đi làm ăn sinh sống ở nơi khác *(Tính từ thời điểm hộ đó đi khỏi địa bàn);* hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, không có điều kiện đóng góp *(Nguyên nhân chính do chây lười lao động, thiếu trách nhiệm trong tham gia xây dựng NTM).*

+ Bổ sung danh sách thu với các hộ có nhà và sử dụng nhà đó để làm ăn kinh tế, sinh sống tại địa bàn xã, thôn *(Tính từ thời điểm sử dụng nhà đó để làm ăn, sinh sống tại xã).*

+ Hoàn thành lập bộ báo cáo về UBND xã bằng văn bản và triển khai thu trong năm 2021.

- Ban tài chính kiểm tra, đối chiếu từng thôn, đề xuất BTV Đảng ủy, thường trực HĐND xã xem xét thống nhất quyết định với đối tượng miễn, giảm theo đề nghị của các thôn (Nếu có).

+ Trên cơ sở đó Ban tài chính xã có quyết định giao thu cụ thể **làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ thu của từng thôn hàng năm.**

3.2 Thu các loại quỹ vận động

3.2.1 Các loại quỹ do các Ban quản lý quỹ thuộc UBND xã quản lý

* **Gồm các loại quỹ:** Chăm sóc người cao tuổi; Đền ơn đáp nghĩa; Bảo trợ trẻ em; Khuyến học; Nạn nhân chất độc da cam;

- **Đối tượng đóng góp:** là toàn thể các hộ dân trên địa bàn đã được đối chiếu lập bộ hàng năm, kể cả hộ cán bộ, công nhân viên chức Nhà nước trong và ngoài địa bàn (*Trừ đối tượng được miễn/giảm theo quy định của từng loại quỹ*).

- **Mức vận động:** Theo quy định của cấp trên hoặc do ban quản lý quỹ bàn bạc thống nhất trình BTV đảng ủy và thường trực HĐND xem xét quyết định phù hợp với tình hình thực tế địa bàn.

Lưu ý: Với các loại Quỹ Đền ơn đáp nghĩa, Bảo trợ trẻ em, Khuyến học; nạn nhân chất độc da cam khi vận động thu đối với các hộ CBCC, viên chức cần làm rõ để người đóng góp hiểu và tự giác tham gia *“Về nguyên tắc các loại quỹ này vận động ở cấp nào thì sử dụng ở cấp đó, đối tượng chính sách, xã hội trên địa bàn xã đời sống còn nhiều khó khăn, vì vậy việc tham gia đóng góp xây dựng quỹ tại địa phương là trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức khi về sinh hoạt tại khu dân cư”*.

- BQL quỹ xem xét có văn bản gửi các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp đứng chân trên địa bàn về quy định của địa phương trong triển khai thu các loại quỹ này để lãnh đạo các đơn vị biết chỉ đạo CBCC, viên chức thuộc quyền thực hiện.

3.2.2 Các loại quỹ do các Ban quản lý quỹ thuộc MTTQ và các đoàn thể xã quản lý.

* **Gồm:** Quỹ “Vì người nghèo”; quỹ “Mùa xuân chiến sĩ” và quỹ “Hỗ trợ nông dân”.

Ban quản lý các loại quỹ căn cứ chỉ đạo của cấp trên và thực tế địa bàn bàn bạc thống nhất trình BTV Đảng ủy và thường trực HĐND xem xét quyết định về đối tượng và mức vận động của từng loại quỹ (**Đối với quỹ chưa rõ mức vận động tối thiểu**). Hoàn thành trước ngày 20/01/2021.

Nếu đơn vị BQL quỹ nào triển khai chậm ảnh hưởng tiến độ thu chung tự chịu trách nhiệm.

3.2.3 Đối tượng miễn, giảm của từng loại quỹ vận động: BQL quỹ căn cứ hướng dẫn của cấp trên, quy chế, điều lệ quỹ...hướng dẫn cho tổ thu ở thôn thực hiện.

- BQL quỹ thực hiện nghiêm việc hướng dẫn đối chiếu, rà soát lập bộ, quyết định giao chỉ tiêu thu của từng loại quỹ cho tổ thu ở thôn.

3.3 Quỹ Phòng chống thiên tai:

UBND xã lập kế hoạch thu riêng và thu nộp tiền về tài khoản quỹ phòng chống thiên tai cấp trên theo quy định.

- **Đối tượng đóng góp:** CBCC cơ quan xã và công dân nam từ đủ 18 tuổi đến hết 60 tuổi; nữ từ đủ 18 tuổi đến hết 55 tuổi thuộc các thôn trên địa bàn (*Không thu các đối tượng CBCC, viên chức Nhà nước, Doanh nghiệp, công ty*)

- **Đối tượng được miễn đóng góp Quỹ:**

a) Thương binh, bệnh binh và những người được hưởng chính sách như thương binh;

b) Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng của liệt sỹ;

c) Quân nhân làm nghĩa vụ trong lực lượng vũ trang, hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân đang hưởng phụ cấp sinh hoạt phí;

d) Sinh viên, học sinh đang theo học tập trung dài hạn tại các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học, Dạy nghề;

đ) Người khuyết tật hoặc bị suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên; người mắc bệnh hiểm nghèo có chứng nhận của bệnh viện từ cấp huyện trở lên;

e) Người đang trong giai đoạn thất nghiệp hoặc không có việc làm từ 6 tháng trong 1 năm trở lên;

g) Thành viên hộ gia đình thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo; thành viên thuộc hộ gia đình bị thiệt hại nặng nề do thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ, tai nạn; thành viên thuộc hộ gia đình ở các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo, các xã khu vực III thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi; đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định của Chính phủ và các văn bản sửa đổi, bổ sung các văn bản nêu trên (nếu có);

- **Mức đóng góp:** 15.000 đồng/lao động/năm.

3.4. Các khoản thu ở thôn quản lý

- Trưởng thôn phối hợp với ban CTMT và các chi hội đoàn thể thống nhất tham mưu cho chi bộ bàn bạc, xin ý kiến nhân dân và quyết định nội dung, mức thu phù hợp với từng khu dân cư như: quỹ thôn; quỹ hiếu; quỹ hỗ trợ công tác đảm bảo ANTT...

4. Hỗ trợ công tác thu.

4.1 Thu nợ đóng góp xây dựng hạ tầng NTM năm 2018 trở về trước

- UBND xã đề nghị nhà thầu/tổ nhóm thợ hỗ trợ công tác thu sau khi thanh toán nợ công trình như sau:

a. *Hỗ trợ công tác thu ở khu dân cư.*

- Hỗ trợ 1% số nợ thu được đến hết năm 2021 (riêng các đơn vị hoàn thành kế hoạch thu trước 30/11/2021 hỗ trợ 1,5%; trước 30/10/2021 hỗ trợ 2% số nợ đã thu)

b. *Hỗ trợ cán bộ thu tại bộ phận một cửa*

+ Mức hỗ trợ bằng 0,5% tổng số thu nợ được trong năm tại bộ phận.

4.2 Thu các loại quỹ

- Việc hỗ trợ do Ban quản lý các loại quỹ căn cứ vào điều lệ và thực tế triển khai công tác thu từng loại quỹ để bàn bạc quyết định mức hỗ trợ phù hợp quy định của pháp luật và điều lệ quỹ, nhằm khuyến khích công tác thu ở thôn.

5. Quy trình triển khai và thời gian thu nộp.

5.1 Quy trình triển khai:

- **Bước 1:** Sau khi đối chiếu công nợ với ban tài chính, trưởng thôn tổ chức họp thống nhất trong BLĐ thôn thông báo bằng văn bản đến các hộ dân (**hoàn thành trong tháng trước 30/1/2021**) về nội dung, mức đóng góp, thời gian (*có thể thu theo tình hình đặc thù của từng thôn, đảm bảo phù hợp với đối tượng là hộ nông dân hay hộ cán bộ, công nhân viên chức*), địa điểm đóng góp (*Có thể thu tại nhà hộ dân hoặc tại nhà văn hóa, nhà trưởng thôn...*)

- **Bước 2:** Hợp Tổ vận động thu và phân công phụ trách cụm dân cư; phân công trách nhiệm tuyên truyền, nhắc nhở hộ dân về thời gian, địa điểm... để nhân dân chủ động thực hiện. Trưởng thôn liên hệ bộ phận kế toán để nhận biên lai triển khai thu theo quy định (**Hoàn thành trước ngày tổ chức thu ít nhất 05 ngày**).

- **Bước 3:** Thực hiện nhiệm vụ thu (*Tập trung thu theo thứ tự sau: hộ cán bộ, đảng viên của thôn, hộ CBCC, viên chức nhà nước, hộ kinh doanh/phi nông nghiệp, doanh nghiệp, hộ làm nông...*) xuất biên lai, ghi vào sổ đóng góp của hộ dân; thanh quyết toán biên lai theo quy định. (Bảo đảm 100% các khoản thu trong dân phải được xuất biên lai).

5.2 Thời gian hoàn thành:

Gắn với công tác bình xét và đề nghị công nhận gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa hàng năm. Đề nghị các đơn vị tổ chức thực hiện và **hoàn thành công tác thu trước ngày 30/10/2021**.

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Ban Tài chính xã:

- Thiết kế, hướng dẫn ghi mẫu bảng kê thu đóng góp GTNT và mẫu kê các loại quỹ; mẫu thông báo các khoản thu của thôn gửi các hộ gia đình. Hướng dẫn tổ thu các thôn thực hiện công tác thu, lập bảng kê nộp, tiền, thanh quyết toán biên lai về xã theo quy định.

- Phối hợp với cán bộ thuế quản lý địa bàn theo dõi, quản lý các khoản thu thuế xây dựng nhà ở tư nhân, kinh doanh vận tải; xác nhận việc chuyển nhượng đất và tài sản trên đất để làm cơ sở chi cục thuế thu lệ phí trước bạ và thuế thu nhập cá nhân.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thu ngân sách và các khoản đóng góp trên từng khoản thu để có giải pháp thu, thực hiện thu đúng, kịp thời. Lập báo cáo hàng tháng gửi Thường trực Ủy ban nhân dân xã để chỉ đạo.

- Tham mưu cho UBND xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã hoặc các cuộc họp thôn về các chính sách thuế, thu ngân sách đến nhân dân trên địa bàn; vận động nhân dân nộp thuế và các khoản đóng góp tại địa bàn.

- Đôn đốc, kiểm tra thực hiện hiệu quả nhiệm vụ thu ngân sách do xã thực hiện.

2. Các thôn:

- Xây dựng kế hoạch thu từng tháng, tham mưu cho chi bộ đưa vào nghị quyết lãnh đạo, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc để thực hiện, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng chiếm dụng, sử dụng tiền đóng góp của nhân dân sai mục đích.

- Tổ thu ở khu dân cư có trách nhiệm tổng hợp tình hình chấp hành thu/vận động với các hộ CBCC, viên chức đề chi ủy chi bộ làm cơ sở nhận xét đảng viên cuối năm, đồng thời báo cáo UBND xã làm cơ sở báo cáo UBND huyện đối với CBCC, viên chức không phải là đảng viên.

Báo cáo kết quả thực hiện hàng tháng về UBND xã, ban tài chính xã biết và chỉ đạo.

3. Cán bộ, công chức, thành viên ban tài chính phụ trách thôn.

- Tham mưu phối hợp chặt chẽ với tổ thu đơn vị mình phụ trách, triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này, cùng với trưởng thôn (tổ trưởng tổ thu) chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, UBND xã và nhân dân trong thôn về việc thực hiện nhiệm vụ thu của đơn vị.

4. Đề nghị Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể xã:

- Quan tâm phát động phong trào thi đua yêu nước, chỉ đạo các chi hội đoàn thể ở thôn phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân trên địa bàn xã hưởng ứng chấp hành tốt chính sách, pháp luật của nhà nước, thực hiện tốt các khoản thu tại địa phương (Không xét thi đua, UBND xã không khen thưởng với các thôn, chi hội, chi đoàn... thuộc đơn vị có số thu không đạt từ 80% số thu được giao trong năm tính đến thời điểm đề nghị khen thưởng).

- Thường trực MTTQ, Hội nông dân, hội LH phụ nữ xã triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp để triển khai thu các loại quỹ do đoàn thể quản lý phù hợp với kế hoạch này

Trên đây là kế hoạch thu ngân sách nhà nước và các khoản đóng góp của nhân dân năm 2021 trên địa bàn xã, đề nghị CBCC, các thôn, các cá nhân, đơn vị, tổ chức liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKH huyện;
- TT Đảng ủy – HĐND (B/c);
- TT UBND xã;
- TT Mặt trận và các ngành đoàn thể xã;
- Ban tài chính xã;
- CBCC xã;
- Ban nhân dân 6/6 thôn;
- Lưu VP xã.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đăng Chung